

Bản án số: 08/2020/HS-ST

Ngày: 08- 5- 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG HỖ, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Huy Bắc

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hương

2. Bà Hoàng Thị Tố Quyên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đại Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Thị T, tên gọi khác: Không; sinh ngày 08/11/1997; Nơi sinh: BK; Nơi đăng ký HKTT: Xóm NC, xã DS, huyện NR tỉnh BK; Chỗ ở trước khi phạm tội: Tổ X, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Hoàng Văn Th, sinh năm 1974; Con bà: Hoàng Thị H, sinh năm 1974; Chồng, con chưa có; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/12/2019 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đồng Hỷ. Có mặt tại phiên tòa.

- Người tham gia tố tụng khác:

+ **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn TT, sinh năm 1996 – Vắng mặt
Trú tại: Xóm TT 2, xã VT, huyện PL, tỉnh TN.

+ **Người chứng kiến:** Ông Phạm Huy S, sinh năm 1968 – Vắng mặt
Trú tại: Xóm ĐT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực thuộc xóm ĐT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN thì phát hiện Hoàng Thị T đang ở trong nhà nghỉ X có biểu hiện liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, phát hiện và thu giữ tại trong lòng bàn tay phải của T 02 túi nilon trong đó có 01 túi nilon có 05 viên nén màu tím và 01 túi nilon bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, tiếp tục kiểm tra, phát hiện, thu giữ trong túi sách của T 01 túi nilon màu trắng bên trong có các cục màu hồng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen đã cũ, số tiền 632.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, T khai nhận 03 túi nilon màu trắng thu giữ là ma túy tổng hợp T mua về sử dụng. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ 01 túi xách giả da có ba màu đỏ, tím than, trắng của T. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Hồi 00 giờ 25 phút ngày 01/01/2020, khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Thị T tại tổ Tổ X, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh TN, kết quả khám xét: Không phát hiện thu giữ gì.

Hồi 01 giờ 15 phút ngày 01/01/2020, tiến hành cân xác định khối lượng số viên nén màu tím thu giữ của T là 2,331 gam, các hạt tinh thể màu trắng có khối lượng là 0,995 gam, các viên nén màu hồng có khối lượng là 0,090 gam đồng thời lấy toàn bộ làm mẫu gửi giám định được ký hiệu từ A1 đến A3.

Tại Bản kết luận giám định số 144/KL-KTHS ngày 09/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên, kết luận: Viên nén màu tím trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy (loại MDMA), khối lượng là: 2,331 gam; các hạt tinh thể màu trắng trong phong bì ký hiệu A2 gửi giám định là chất ma túy (loại Ketamine), khối lượng là: 0,995 gam; các viên nén màu hồng trong phong bì ký hiệu A3 gửi giám định là chất ma túy (loại Methamphetamine) khối lượng là: 0,090 gam.

Quá trình điều tra, Hoàng Thị T khai nhận: Do bản thân T thường xuyên sử dụng ma túy tổng hợp nên khoảng 20 giờ phút ngày 31/12/2019, T bắt xe taxi từ nhà trọ ở tổ Tổ X, phường ĐQ, thành phố TN, tỉnh TN đến khu vực phía sau siêu thị VICOM PLAZA, thuộc tổ 17, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên tìm người bán ma túy tổng hợp để mua về sử dụng. Khi đi đến nơi T đã gặp và mua 03 túi nilon chứa ma túy tổng hợp của một người phụ nữ không quen biết với giá là 2.000.000 đồng. Sau khi mua xong, T bắt taxi đi sang nhà nghỉ X thuộc xóm ĐT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN thuê phòng trọ sử dụng ma túy, khi vừa ra khỏi xe taxi, chưa kịp vào thuê phòng nghỉ thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan.

Vật chứng của vụ án gồm: 04 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: A1, A2, A3 và LK; 01 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu ĐT

(bên trong có 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen); 01 túi xách giả da có ba màu: đỏ, tím than, trắng; số tiền 632.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKSDH, ngày 26/02/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Hoàng Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Hỷ tham gia phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: A1, A2, A3, LK.

+ Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo: 01 chiếc túi xách giả da có ba màu: Đỏ, tím than, trắng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen và số tiền 632.000 đồng.

Về án phí áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận bị cáo không tranh luận với bản luận tội của Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tội danh: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 31/12/2019, tại nhà nghỉ X thuộc xóm ĐT, xã HT, huyện ĐH, tỉnh TN, Hoàng Thị T đang có hành vi tàng trữ 2,331 gam ma túy loại MDMA; 0,995 gam loại Ketamine và 0,090 gam loại Methamphetamine mục đích để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Đồng Hỷ phát hiện bắt quả tang thu giữ số ma túy và một số vật chứng có liên quan.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của bị

cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Hội đồng xét xử thấy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo Hoàng Thị T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

a)...

i) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này.

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,....”

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự nên khi lượng hình sẽ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo, buộc cách ly bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ ma túy mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán kiếm lời, mặt khác bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng và hình phạt đối với bị cáo tại phiên tòa là có căn cứ, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[4]. Vật chứng của vụ án:

- Đối với 04 phong bì niêm phong kí hiệu A1, A2, A3, LK (bên trong có chứa vỏ bì và số ma túy còn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen (niêm phong trong phong bì ký hiệu ĐT) và số tiền 632.000 đồng thu giữ của bị cáo khi bắt quả tang, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được bị cáo không dùng vào việc phạm tội và không có liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo; tuy nhiên, bị cáo còn phải thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Đối với 01 chiếc túi xách giả da có ba màu: Đỏ, tím than, trắng thu giữ của bị cáo không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[5]. Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng thực hiện trong vụ án đảm bảo hợp pháp và đúng quy định của pháp luật.

[6]. Ngoài ra, trong vụ án này, bị cáo khai đã mua ma túy của một người phụ nữ khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ tại khu vực phía sau siêu thị VICOM PLAZA, thuộc tổ Tổ S, phường QT, thành phố TN, tỉnh TN; do không xác định được tên tuổi, lai lịch, địa chỉ của người phụ nữ trên nên Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát không có đủ cơ sở điều tra, làm rõ để xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Thị T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Xử phạt: **Hoàng Thị T** 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/12/2019. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Thị T 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 04 (bốn) phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu: **A1, A2, A3** và **LK** (bên trong có chứa vỏ bì niêm phong và số chất ma túy còn lại sau giám định).

+ 01 (một) túi sách giả da có ba màu: Đỏ, tím than, trắng.

- Tạm giữ của bị cáo: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, có số IMEI: 357678100042466 được niêm phong trong bì ký hiệu ĐT; số tiền 632.000đ (Sáu trăm ba mươi hai nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 3 năm 2020 giữa Công an huyện Đồng Hỷ với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Đồng Hỷ).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Hoàng Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên bản án./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đồng Hỷ;
- Công an huyện Đồng Hỷ;
- Cơ quan THA hình sự - CA huyện Đồng Hỷ;
- Chi cục THADS huyện Đồng Hỷ;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã DS, huyện NR, tỉnh BK;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, bộ phận Hình sự.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Lê Huy Bắc